

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2020/DSST

Ngày: 29 - 9 - 2020

V/v “*Tranh chấp bồi thường thiệt
hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị
xâm phạm*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hường

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phan Anh Dũng

2/ Bà Huỳnh Thị Kim Kiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền – Thư ký tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thế Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 454/2017/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2017 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2020/QĐXXST-DS ngày 05/8/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Mỹ L, sinh năm 1972.

Địa chỉ: 423 Tổ 11, khu phố 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn:

1/ Bà Lâm Thị H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ 11, khu phố 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2/ Bà Bùi Thị Thanh H, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số 1502 chung cư Ambercuort đường D9, khu phố 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(Nguyên đơn có mặt, bà Lâm Thị H và bà Bùi Thị Thanh H đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn trình bày:**

Bà Lâm Thị H và bà Bùi Thị Thanh H sinh sống gần nhà bà L. Bà H và bà Thanh H đã có hành vi tổ chức cho rất nhiều người đến trước cửa nhà bà L lăng mạ, bôi nhọ, nhằm xúc phạm danh dự, uy tín của cá nhân, gia đình bà L và còn cầm gạch đá đe dọa rất nghiêm trọng đến tính mạng của bà L. Bà H và bà Thanh H còn

cầm gạch đá ném vào đền thờ mẫu dân gian Việt Nam mà bà L đang là người thờ phụng. Hành vi nêu trên của bà H và bà Thanh H khi thực hiện thì có rất nhiều người dân hiếu kỳ đứng xem, chứng kiến gây xôn xao dư luận. Cụ thể như sau:

+ Vào khoảng từ 14 đến 16 giờ ngày 10/7/2016, ông Nguyễn Văn L đang trông coi nhà giúp bà L, còn bà L thì đang ở trên mái nhà để giải quyết công việc với nhà hàng xóm. Bà L nhìn thấy nhiều người đến trước cửa nhà lằng mọ, bôi nhọ, nhằm xúc phạm danh dự, uy tín của bà và gia đình. Ông L có đứng ra khuyên bà H và một số người không nên có hành vi như vậy nhưng bà H bất chấp luật pháp còn thách đố nhiều điều, không nghe ông L giải thích đúng sai. Bà L và bà H không quen biết nhau. Bà L được biết bà H và một số người bị kích động, có người đã thuê bà H xử bà L theo luật giang hồ.

+ Vào khoảng 20 giờ tối cùng ngày 10/7/2016, một số người lại tiếp tục tụ tập tại ngã ba nhà bà Bùi Thị Thanh H, có cả bà H và bà Thanh H. Có khoảng 5 đến 6 người (trong đó có bà H, bà Thanh H) chặn xe của ông Nguyễn Văn L để đánh ông L trả thù. Bà H dùng guốc tấn công ông L, gây thương tích cho ông L 8%. Bà H tiếp tục lằng mọ, bôi nhọ, nhằm xúc phạm danh dự, uy tín của bà và gia đình bà L làm ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của bà và gia đình bà. Bà L đã tố cáo hành vi nêu trên của bà H, bà Thanh H đến Công an thành phố Biên Hòa nhưng Cơ quan Công an không khởi tố vụ án hình sự.

Nay bà L khởi kiện yêu cầu Tòa án thành phố Biên Hòa giải quyết:

+ Buộc bà Lâm Thị H và bà Bùi Thị Thanh H phải liên đới (có nghĩa vụ ngang nhau) bồi thường danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà L đã bị xâm hại theo Điều 611 của Bộ luật dân sự năm 2005 cụ thể như sau:

Buộc bà Lâm Thị H và bà Bùi Thị Thanh H phải bồi thường các khoản tiền xăng xe máy, xe ôm, xe tắc xi để bà L đi đến các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tố cáo, khởi kiện kể từ ngày 10/7/2016 đến ngày 04/4/2017 là 243 ngày x 250.000đ = 60.750.000đ; Tiền thu nhập của bà L bị mất là 400.000đ/ngày x 243 ngày = 97.200.000đ; thiệt hại về tổn thất tinh thần với số tiền 10 tháng lương x 1.490.000đ/tháng = 14.900.000đ.

Tổng cộng các khoản tiền bà L yêu cầu Tòa án buộc bà H, bà Thanh H bồi thường là 60.750.000đ + 97.200.000đ + 14.900.000đ = 172.850.000đ cụ thể mỗi người bồi thường là 86.425.000đ. Ngoài các yêu cầu về bồi thường thiệt hại nêu trên thì bà L không còn có yêu cầu Tòa án phải giải quyết thêm vấn đề nào khác.

** Bị đơn – bà Lâm Thị H trình bày tại bản tự khai ngày 18/6/2018 như sau:*

Vào ngày 18/7/2016, bà H thấy nhà bà Trần Mỹ L đang cãi nhau với nhà bên cạnh về việc xây cất nhà thì bà H có ra can ngăn. Bà H nói với bà L “người ta khổ lắm rồi, chị làm đền thì làm phước đi”. Lúc này ba mẹ con bà L quay qua chửi bà H nhiều câu tục tữ, xúc phạm, bà L tụt quần vỗ mông. Đề phòng bà L nên bà H có quay clip. Ngày 19/7/2016, bà H sang nhà hàng xóm chơi thì gặp chó dữ sủa nên bà H cầm cục gạch ném chó. Bà L đứng ở bên cửa chụp hình trộm bà H, bà H hỏi bà L tại sao lại chụp hình thì bà L trả lời “Tao thích chụp thì mày làm gì tao”.

** Bị đơn – bà Bùi Thị Thanh H trình bày:*

Vào khoảng tháng 8 năm 2016, khi bà đi làm về thì bà thấy bà H bị con chó hàng xóm sủa. Bà H đang cầm viên gạch định ném vào con chó nên bà có chạy ra để đi cùng bà H xem thế nào. Bà thấy bà Trần Mỹ L đứng ra chụp hình bà và bà H. Thấy vậy, bà H có nói với bà L là “tại sao bà lại chụp hình tôi?” thì bà L có nói lại

với bà H rằng “tao thích thì tao chụp mày làm gì tao”. Sự việc diễn ra như trên, các bên chỉ có lời qua tiếng lại với nhau chứ hoàn toàn bà và bà H không xúc phạm, danh dự hay nhân phẩm đối với bà L.

Nay nguyên đơn khởi kiện như nguyên đơn đã trình bày như trên thì bà hoàn toàn không đồng ý. Bản thân bà cũng như bà H hoàn toàn không đe dọa tính mạng bà L và gia đình bà L. Bà và bà H cũng không xúc phạm đến uy tín, danh dự, nhân phẩm của bà L. Vì vậy, bà H không chấp nhận toàn bộ nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu: Về thủ tục tố tụng được Tòa án tiến hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; quyền lợi và nghĩa vụ tố tụng của các đương sự được bảo đảm, các đương sự chấp hành tốt quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Kiểm sát viên phát biểu ý kiến giải quyết vụ án:

+ Về quan hệ pháp luật: Tòa án xác định quan hệ pháp luật “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm” là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Về đường lối giải quyết vụ án: Xét thấy nguyên đơn yêu cầu bà H và bà Thanh H liên đới bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn với số tiền 172.850.000đ là hoàn toàn chưa đủ cơ sở. Căn cứ theo Quyết định giải quyết khiếu nại của Công an phường Long Bình Tân thì Công an phường Long Bình Tân chỉ xử phạt vi phạm hành chính đối với bà H, không đủ cơ sở để xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Thanh H. Vì vậy, chỉ có cơ sở buộc bà H phải bồi thường cho bà L số tiền bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm là 03 tháng lương x 1.490.000đ = 4.470.000đ. Căn cứ Điều 611 của Bộ luật dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Lâm Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền 4.470.000đ. Về án phí: Buộc bị đơn bà H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn gồm bà Lâm Thị H và Bùi Thị Thanh H đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt các bị đơn.

[2] Về thẩm quyền: Bà Lâm Thị H cư trú tại khu phố 2, phường Long Bình Tân; bà Bùi Thị Thanh H cư trú tại khu phố 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

[3] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Lâm Thị H và bà Bùi Thị Thanh H phải liên đới (có nghĩa vụ ngang nhau) bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà L do bị xâm phạm nên quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm”

[4] Về nội dung: Trách nhiệm bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm theo quy định tại Điều 611 của Bộ luật dân sự năm 2005 : Người xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của người khác phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về

tinh thần mà người đó gánh chịu. Điều này, phù hợp quy định tại khoản 3 Mục II Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

[5] Xem xét yêu cầu khởi kiện của bà L và căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại thấy rằng: Theo quy định tại Điều 611 của Bộ luật dân sự quy định Người xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của người khác phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều 611 và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Sự việc xảy ra vào ngày 10/7/2016, do có mâu thuẫn trong sinh hoạt nên giữa bà Bùi Thị Thanh H và bà Lâm Thị H có cãi vã qua lại với bà L. Trong lúc cãi nhau thì bà H có lời nói xúc phạm đến bà L. Sau đó, bà L đã làm đơn tố cáo bà H đến Công an phường Long Bình Tân để yêu cầu xử lý hình sự đối với bà H về hành vi làm nhục người khác.

[6] Căn cứ vào Quyết định về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của Công an phường Long Bình Tân, Thông báo kết quả giải quyết tố giác về tội phạm của Công an thành phố Biên Hòa, Biên bản xác minh của Tòa án tại Công an phường Long Bình Tân thì xác định: Vào ngày 10/7/2016, do có mâu thuẫn trong sinh hoạt nên giữa bà Bùi Thị Thanh H và bà Lâm Thị H có cãi vã qua lại với bà L. Trong lúc cãi nhau thì bà H có lời nói xúc phạm đến bà L nên ngày 05/10/2016 Công an phường Long Bình Tân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42/QĐ-CAP đối với bà Lâm Thị H về hành vi “Có lời nói thô bạo xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác”. Hành vi và mức phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Riêng bà Bùi Thị Thanh H chưa đủ căn cứ xử lý. Sau đó, bà L đã tố cáo hành vi nêu trên của bà H, bà Thanh H đến Công an thành phố Biên Hòa nhưng Cơ quan Công an không khởi tố vụ án hình sự (BL 41). Như vậy, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42/QĐ-CAP ngày 05/10/2016 của Công an phường Long Bình Tân xử phạt bà Lâm Thị H về hành vi “Có lời nói thô bạo xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác”. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định bà H đã có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà L vào ngày 10/7/2016, hành vi của bà H là trái pháp luật với lỗi cố ý. Do đó, nguyên đơn yêu cầu Hội đồng xét xử buộc bà Lâm Thị H phải bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín cho bà L là có cơ sở để chấp nhận. Riêng bà Thanh H không có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà L nên không có cơ sở để buộc bà Thanh H phải bồi thường cho bà L.

[7] Xét mức yêu cầu bồi thường của nguyên đơn Hội đồng xét xử nhận thấy:

+ Đối với khoản tiền bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần cho nguyên đơn, Hội đồng xét xử chấp nhận số tiền 03 tháng lương x 1.490.000đ/tháng = 4.470.000đ.

+ Riêng đối với việc nguyên đơn yêu cầu bồi thường các khoản tiền như: xăng xe máy, xe ôm, xe tắc xi để nguyên đơn đi đến các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tố cáo, khởi kiện kể từ ngày 10/7/2016 đến ngày 04/4/2017 là 243 ngày x 250.000đ = 60.750.000đ; Tiền thu nhập của nguyên đơn bị mất là 400.000đ/ngày x 243 ngày = 97.200.000đ. Những khoản tiền này mà nguyên đơn yêu cầu là không phù hợp với quy định được hướng dẫn tại khoản 3 Mục II Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không được chấp nhận.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà L được miễn theo quy định. Buộc bà H phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 40, 144, 147, 165, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 611 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí; Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Mỹ L về việc yêu cầu bà Lâm Thị H phải bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm”.

Buộc bà Lâm Thị H phải bồi thường cho bà Trần Mỹ L số tiền 4.470.000đ (bốn triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền nêu trên thì người phải thi hành án còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí:

Buộc bà Lâm Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà L thuộc trường hợp được miễn, không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm (thuộc trường hợp được miễn theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí).

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

4. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn bà H, bà Thanh H vắng mặt thì quyền kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Xuân Hương

